

**CÔNG TY TNHH MTV
XSKT HẬU GIANG**

MST: 1800545163

Số: 281A/KHXS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hậu Giang, ngày 24 tháng 09 năm 2016

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM CỦA DOANH NGHIỆP

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/09/2015 của Chính phủ)
(Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm của doanh nghiệp được
Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang thống nhất tại Công văn số 834/UBND-KHTH
ngày 09 tháng 06 năm 2015)*

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Những sự kiện quan trọng:

1.1 Việc thành lập:

- Ngày 20/01/2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định số 58/2004/QĐ-UB về việc thành lập Công ty Xổ số Kiến thiết tỉnh Hậu Giang.

- Ngày 12/12/2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định số 2754/QĐ-UBND về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Hậu Giang do Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang làm chủ sở hữu hoạt động theo cơ cấu tổ chức: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty - Kiểm soát viên.

- Ngày 28/07/2009, Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang đã ban hành Quyết định số 2025/QĐ-UBND về việc chuyển đổi Công ty Xổ số Kiến thiết tỉnh Hậu Giang thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Hậu Giang.

- Ngày 27/10/2009, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký Quyết định số 59/GCN-KDXS ban hành Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số cho Công ty.

1.2 Vốn điều lệ:

Thực hiện theo kế hoạch kinh doanh, công ty bổ sung vốn điều lệ theo lộ trình đến năm 2020 có vốn điều lệ là: 300.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tỷ đồng).

1.3 Các sự kiện khác:

Công ty Xổ số Hậu Giang là thành viên của Hội đồng xổ số kiến thiết khu vực miền Nam gồm 21 công ty thuộc các tỉnh thành từ Bình Thuận đến Cà Mau. Công ty được phép phát hành vé số vào ngày thứ bảy hàng tuần và chỉ được tiêu thụ trong khu vực miền Nam.

2. Quá trình phát triển

2.1 Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp:

2.1.1 Chức năng của doanh nghiệp:

- Hoạt động xổ số kiến thiết là hoạt động kinh doanh có tính đặc thù thuộc ngành dịch vụ, nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân; tạo nguồn thu để Nhà nước đầu tư cho lĩnh vực y tế, giáo dục, phúc lợi xã hội và tạo việc làm cho một bộ phận người dân.

- Có chức năng kinh doanh các loại hình xổ số theo quy định của pháp luật, các ngành nghề khác theo Giấy phép đăng ký kinh doanh và Điều lệ Công ty.

2.1.2 Nhiệm vụ của doanh nghiệp:

- Tổ chức kinh doanh các loại hình xổ số kiến thiết, chủ yếu là xổ số truyền thống một cách có hiệu quả nhất, nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân 10%/năm, các khoản thuế phải nộp ngân sách tăng bình quân mỗi năm từ 9-10%.

- Quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Công ty một cách minh bạch, đúng pháp luật; bảo toàn và phát triển vốn.

- Xây dựng tốt nguồn nhân lực ngày càng vững về chuyên môn; giỏi về khả năng quản lý và thực thi nhiệm vụ; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; đoàn kết và gắn bó lâu dài với sự nghiệp phát triển của Công ty.

- Thực hiện tốt trách nhiệm đối với xã hội.

2.2 Mục tiêu kinh doanh:

Tạo nguồn thu cho ngân sách ngày càng nhiều, để đầu tư cho các lĩnh vực: y tế, giáo dục, văn hóa và phúc lợi xã hội ở địa phương.

2.3 Ngành, nghề kinh doanh chính:

Xổ số kiến thiết theo loại hình truyền thống.

3. Định hướng phát triển

3.1 Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quy chế, quy định quản lý điều hành của Công ty phù hợp theo cơ chế chính sách đặc thù của ngành xổ số, nhằm chuẩn hóa các hoạt động của Công ty theo hướng phát triển bền vững.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và hiệu quả hoạt động của tổ chức.

- Thường xuyên đổi mới mẫu vé số để thu hút người mua, đồng thời chống làm giả để bảo vệ quyền lợi cho đại lý, người bán lẻ và người mua vé.

- Tiếp tục triển khai dự án chương trình quản lý hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua hệ thống mạng internet.

- Tăng cường chiến lược phát triển hệ thống đại lý.

3.2 Tóm tắt những nội dung chính về chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Công ty luôn hướng đến nguồn thu cao nhất cho ngân sách địa phương để đầu tư xây dựng các công trình y tế, giáo dục và phúc lợi xã hội.

- Tinh thần hợp tác cùng phát triển; cam kết trở thành người đồng hành đáng tin cậy của các đại lý xổ số và các đối tác.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo và nhân văn; tạo cơ hội phát triển công bằng cho tất cả các nhân viên.

- Hải hòa lợi ích doanh nghiệp với lợi ích xã hội; đóng góp tích cực vào các hoạt động an sinh xã hội và vì cộng đồng.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

1. Mục tiêu tổng quát:

- Tổ chức kinh doanh các loại hình xổ số kiến thiết, trọng tâm là xổ số truyền thống nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách.

- Nâng cao chất lượng vé số về hình ảnh, màu sắc để thu hút khách hàng và chống làm giả.

- Hoàn thiện kênh phân phối vé số theo hướng thâm nhập dần vào các thị trường trọng điểm, các đô thị lớn và các thị trường có tiềm năng.

- Quản lý, giám sát và kiểm soát chặt chẽ tài chính, bảo toàn và phát triển vốn; tổ chức kinh doanh hàng năm có hiệu quả và phù hợp theo chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

- Tổ chức và thực hiện luật Lao động; không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, tạo điều kiện tốt nhất cho người lao động gắn bó lâu dài với Công ty.

- Thực hiện các chủ trương, chính sách đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ người nghèo và các hoạt động an sinh xã hội khác, góp phần cùng địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ kinh tế chính trị.

- Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực vững mạnh cả về trình độ chuyên môn, năng lực công tác, có phẩm chất đạo đức tốt và lập trường chính trị vững vàng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1 Tỷ lệ tăng trưởng bình quân:

- Sản phẩm chủ yếu: kinh doanh xổ số kiến thiết truyền thống.

- Doanh thu tiêu thụ tăng trưởng bình quân: 10%/năm

- Các khoản phải nộp ngân sách tăng trưởng bình quân: 9-10 %/năm

2.2 Chỉ tiêu kinh doanh (Giai đoạn 2016 – 2020)

- Tổng doanh số phát hành : 19.170.000 triệu đồng.

- Tổng doanh thu tiêu thụ (có thuế) : 10.768.479 triệu đồng.

- Tổng doanh thu thuần (chưa thuế) : 8.517.550 triệu đồng.

- Tổng lợi nhuận trước thuế : 1.110.233 triệu đồng.
- Thuế và các khoản phải nộp ngân sách : 2.983.587 triệu đồng.
- Vốn điều lệ : 300.000 triệu đồng.

2.3 Kế hoạch về lao động

- Lao động tăng trưởng bình quân từ 3-5%/năm, đến năm 2020 Công ty có tổng số lao động là: 113 người.

- Công ty xây dựng kế hoạch phát triển lao động để đảm bảo có đội ngũ lao động đáp ứng theo yêu cầu, nhằm phục vụ cho kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh 5 năm, như sau:

Chỉ tiêu Năm	Lao động định biên	Trong đó					Viên chức quản lý
		Lao động theo hợp đồng lao động				Lao động bổ sung	
		Tổng số	Lao động quản lý	Lao động chính	Lao động phụ trợ phục vụ		
2016	93	93	14	65	14	5	
2017	98	98	15	68	15	6	
2018	103	103	16	71	16	7	
2019	108	108	17	73	18	7	
2020	113	113	18	75	20	7	

2.4 Kế hoạch về tiền lương

Để đảm bảo nguồn thu nhập ổn định cho người lao động, Công ty xây dựng kế hoạch tiền lương theo lộ trình đến năm 2020 có mức tiền lương bình quân là 17,5 triệu đồng/tháng.

Kế hoạch tiền lương của người quản lý doanh nghiệp được xây dựng theo lộ trình đến năm 2020 có mức tiền lương bình quân là 35,8 triệu đồng/tháng.

2.5 Thị trường tiêu thụ

Thị trường tiêu thụ vé số từng bước được đầu tư mở rộng và phát triển đến tất cả 21 tỉnh thành miền Nam.

3. Kế hoạch triển khai

Kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển trung và dài hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Hàng năm Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh trình Chủ tịch, báo cáo chủ sở hữu, tổ chức triển khai đến các phòng chức năng và toàn thể nhân viên. Trong quá trình tổ chức thực hiện, được kiểm tra đánh giá định kỳ theo tiến độ thực hiện kế hoạch.

3.1 Kế hoạch kinh doanh 5 năm

Công ty xây dựng kế hoạch kinh doanh đến năm 2020 phân đầu đạt các chỉ tiêu, như sau:

3.1.1 Kế hoạch sản lượng tiêu thụ:

STT	Năm	Số lượng vé phát hành (Ngàn vé)	Số lượng vé tiêu thụ (Ngàn vé)	Tỷ lệ vé tiêu thụ (%)
1	2016	349.000	175.698	50,34
2	2017	368.000	193.267	52,52
3	2018	368.000	212.594	57,77
4	2019	416.000	233.853	56,21
5	2020	416.000	257.264	61,84

3.1.2 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách hàng năm:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Năm	Doanh thu phát hành	Doanh thu có thuế	Lợi nhuận trước thuế	Thuế và các khoản phải nộp
1	2016	3.490.000	1.763.850	181.854	488.704
2	2017	3.680.000	1.940.235	200.039	537.575
3	2018	3.680.000	2.134.258	220.042	591.332
4	2019	4.160.000	2.347.684	242.046	650.465
5	2020	4.160.000	2.582.452	266.252	715.511

3.2 Kế hoạch đầu tư phát triển 05 năm

- Đầu tư mua mới xe ô tô để thay thế xe cũ phục vụ công tác phát hành vé số và kinh doanh.

- Triển khai xây dựng và đưa vào khai thác văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh để phục vụ cho công tác mở rộng địa bàn tiêu thụ vé số tại 21 tỉnh thành phía Nam.

3.3 Kế hoạch đầu tư tài chính 05 năm

3.3.1 Kế hoạch tài sản, nguồn vốn và vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Năm	Tổng tài sản	Vốn chủ sở hữu
1	2016	457.898	327.000
2	2017	457.898	375.000
3	2018	480.772	415.000
4	2019	480.772	455.000
5	2020	504.810	495.000

3.3.2 Kế hoạch đầu tư tài chính trung hạn 05 năm

Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
I. Tài sản cố định	63.978	63.978	67.177	67.177	70.535
1. Tài sản cố định hữu hình	24.208	24.208	25.419	25.419	26.690
2. Tài sản cố định vô hình	39.793	39.793	41.783	41.783	43.872
II. Đầu tư tài chính dài hạn					
1. Đầu tư vào Công ty liên kết	9.000	7.000	4.000	2.000	0
2. Chi phí trả trước dài hạn					

4. Các giải pháp thực hiện

4.1 Giải pháp về tài chính

- Tăng cường quản lý tài chính và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh. Xây dựng hệ thống quản lý tài chính hiệu quả, minh bạch, rõ ràng, tin cậy và kịp thời để giúp Ban Giám đốc trong điều hành và ban hành các quyết định phù hợp nhằm tối đa hóa lợi nhuận, tăng nguồn thu cho ngân sách. Không ngừng làm gia tăng giá trị công ty và nâng cao sức cạnh tranh của công ty trên thị trường.

- Bổ sung vốn điều lệ từ lợi nhuận hàng năm theo tiến độ đầu tư phát triển của công ty và đúng theo lộ trình, định hướng kế hoạch.

4.2 Giải pháp về sản xuất kinh doanh

Thông qua Hội đồng xỏ số kiến thiết khu vực miền Nam, kiến nghị đến Bộ Tài chính cho phép tăng doanh số phát hành của Công ty phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế.

4.3 Giải pháp về Marketing

- Thúc đẩy hoạt động kinh doanh, gia tăng sự nhận biết thương hiệu Xỏ số Hậu Giang

- Tiếp tục thực hiện tốt chiến lược chăm sóc khách hàng.

- Tài trợ một số sản phẩm, công cụ hỗ trợ cho quá trình tiêu thụ vé số.

4.4 Giải pháp về nguồn nhân lực

- Đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, từng bước xây dựng bộ máy và nguồn nhân lực năng động, chuyên nghiệp.

- Bổ sung lực lượng lao động mới, có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng nhu cầu chiến lược phát triển lâu dài của công ty.

- Thường xuyên tham gia các khóa tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

4.5 Giải pháp về công nghệ kỹ thuật

- Phối hợp với các Công ty in để liên tục đổi mới công nghệ in vé và kỹ thuật nhằm đáp ứng nhu cầu thay đổi in mẫu vé mới.

- Bổ sung hệ thống xử lý số tự động có áp dụng công nghệ mới trong việc truyền đạt thông tin, nhất là đối với thông tin về kết quả mở thưởng.

4.6 Giải pháp về quản lý và điều hành

- Tiếp tục áp dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành các hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống quy chế, quy định quản lý điều hành của Công ty phù hợp theo cơ chế chính sách đặc thù của ngành xử lý, nhằm chuẩn hóa các hoạt động của Công ty theo hướng phát triển bền vững.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chuẩn mực đạo đức trong kinh doanh, văn hóa doanh nghiệp và trách nhiệm đối với xã hội.

4.7 Giải pháp khác

- Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh và các tổ chức đoàn thể luôn đoàn kết thống nhất để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường trách nhiệm đối với người lao động: quan tâm cải thiện đời sống vật chất và tinh thần; không ngừng nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện làm việc, hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt các cuộc đối thoại với người lao động, thực hiện đúng những cam kết trong thỏa ước lao động tập thể, từng bước hình thành văn hóa doanh nghiệp với những bản sắc riêng của Công ty.

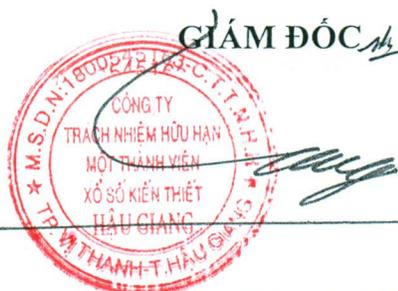
- Thường xuyên tổ chức các hoạt động xã hội từ thiện đến các hộ nghèo, người bán vé số có hoàn cảnh khó khăn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Kế hoạch kinh doanh 05 năm (giai đoạn 2016-2020) làm cơ sở để hoạch định chiến lược cơ bản. Hàng năm, Công ty sẽ lập kế hoạch kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và theo quyết định giao chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Toàn thể CNBV Công ty phát huy những thành tích đạt được trong những năm qua, tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý thức tự lực tự cường và sự năng động sáng tạo trong quản lý điều hành để thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh 05 năm (2016-2020).

GIÁM ĐỐC *sh*



Cao Thanh Tùng